



**TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG
THỦY LỢI 4 - CTCP**

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2015**

NỘI DUNG CHÍNH

I.	GIỚI THIỆU CHUNG.....	3
II.	BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	19
III.	BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	255
IV.	TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT	25
V.	NHÂN SỰ VÀ THÔNG TIN CỔ ĐÔNG.....	422
VI.	DANH SÁCH CÁC CÔNG TY LIÊN QUAN.....	444

I. GIỚI THIỆU CHUNG

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP (“Tổng Công ty”) là một trong những đơn vị đi đầu trong công tác xây dựng các công trình thủy điện, thủy lợi trên rộng khắp các địa bàn trong cả nước. Với hơn 37 năm kinh nghiệm, Tổng Công ty đã từng bước khẳng định năng lực và trình độ công nghệ của mình qua các công trình lớn, có ý nghĩa hết sức quan trọng trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế đất nước.

Một số cột mốc đáng nhớ trong quá trình hình thành và phát triển của Tổng Công ty:

- **19/11/1979:** Lập Liên hiệp các xí nghiệp xây dựng thủy lợi khu vực IV (nòng cốt là Công ty xây dựng thủy lợi 9 và các đơn vị thi công của Bộ Thủy lợi tăng cường). Đây chính là đơn vị tiền thân của Tổng Công ty.
- **1/1/1995:** Thủ tướng Chính phủ có quyết định số 01/TTg đổi tên Liên hiệp các xí nghiệp xây dựng thủy lợi khu vực IV thành Tổng Công ty Xây dựng 4.
- **05/09/2005:** Tổng Công ty được đổi tên thành Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 theo Quyết định 2277/QĐ/BNN-ĐMDN.
- **31/07/2008:** Thủ tướng chính phủ ra Quyết định 1020/QĐ-TTg phê duyệt phương án và Quyết định 1546/QĐ-TTg ngày 28/10/2008 điều chỉnh phương án cổ phần hóa Tổng Công ty thành Công ty Cổ phần với tên gọi Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 - CTCP.
- **01/01/2009:** Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 chuyển sang hoạt động theo mô hình Tổng Công ty Cổ phần (Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP).
- **28/11/2009:** đã tiến hành ký kết bàn giao từ Doanh nghiệp Nhà nước Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 sang Doanh nghiệp Cổ phần Tổng Công ty Xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP với sự tham gia của Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn; Vụ đổi mới Văn phòng Chính phủ và các bên giao, bên nhận.

Tổng Công ty đã đạt được một số thành tích trong quá trình phát triển của mình, nổi bật là:

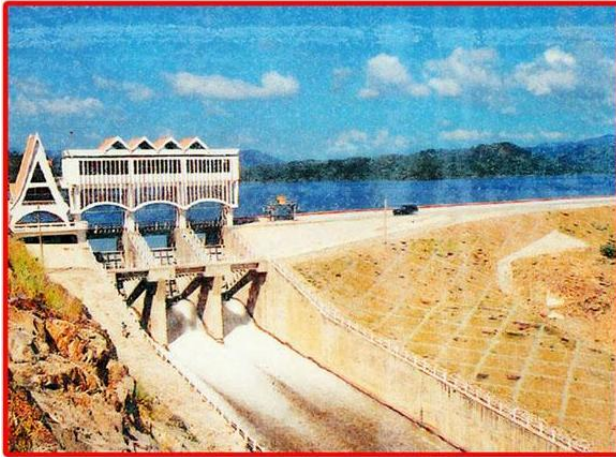
- 2 Đơn vị Anh hùng Lao động
- 1 Anh hùng Lao động
- 5 Huân chương Lao động hạng nhất
- Huân chương độc lập hạng 2 năm 1987
- Huân chương độc lập hạng 1 năm 2009
- Huân chương lao động hạng 3 năm 2013
- Cùng nhiều danh hiệu, giải thưởng khác.

CÁC THÀNH TỰU ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

Tổng Công ty, trong lịch sử hình thành và phát triển của mình đã được Đảng và Nhà nước tin tưởng giao nhiệm vụ tham gia thực hiện các hạng mục công trình mang tính chiến lược trong lĩnh vực thủy lợi thủy điện. Tổng Công ty đã không ngừng hoàn thiện hơn nữa năng lực và chuyên môn, tiếp tục phát huy tính sáng tạo trong thời kỳ mới để không ngừng phát triển, xứng đáng là một trong những đơn vị đi đầu trong ngành.

Hồ chứa Dầu Tiếng : Thi công toàn bộ đầu mối, kênh chính, kênh cấp 1 (1981-1985). Đập chính dài 1.100m, chiều cao lớn nhất 24m. Đập phụ dài 25,4km. 2 Cống lấp nước với tổng lưu lượng 176m³/s. 2 hệ thống kênh tưới chính và với tổng chiều dài 83,96km. Diện tích mặt hồ là 274km², dung tích 1,5 tỷ m³ nước. Cung cấp nước tưới cho 170.000 ha đất nông nghiệp khu vực Tây Ninh, Long An, TP.HCM. Được bằng khen của Hội xây dựng Việt Nam trong đợt tuyển chọn công trình xây dựng tiêu biểu toàn quốc 1986-1987





Hồ chứa nước sông Quao – Bình Thuận :

Thi công toàn bộ đầu mối và kênh chính (1989 – 1996). Công trình tưới cho 8.120 ha. Đập chính là đập đất cao 40m, đập tràn có lưu lượng tháo lũ 1.058m³/s. Công trình được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chứng nhận là Công trình chất lượng cao

Cụm đầu mối Thạch Nham – Quảng Ngãi :

Thi công toàn bộ đầu mối (1987 – 1990). Công trình tưới cho 50.000 ha. Đập dâng là đập bê tông trọng lực dài 200m, chiều cao lớn nhất 27m. có lưu lượng tháo lũ tối đa là 16.200m³/s. Công trình được Hội xây dựng Việt Nam công nhận là Công trình chất lượng tiêu biểu của Thập kỷ 90.



Hồ chứa nước Azun hạ - Gia Lai : Thi công toàn bộ đầu mối và kênh chính (1990-1998). Công trình tưới cho 13.500ha. Đập chính là đập đất cao 36m, đập tràn có lưu lượng tháo lũ tối đa 1.237m³/s. Công trình được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chứng nhận là Công trình chất lượng cao.

Cống đập Ba Lai – Bến Tre : Là công trình thủy lợi lớn nhất đồng bằng sông Cửu Long, chặn một nhánh của sông Cửu Long nhằm ngăn mặn, giữ ngọt, tiêu úng, cải tạo 115.000 ha trong đó có 88.500ha đất canh tác, cấp nước sinh hoạt cho nhân dân Châu Thành, Giồng Trôm, thị xã Bến Tre. Thi công 2000-2002, đập dài 554m, thi công bằng công nghệ đắp đất trong nước, chặn dòng bằng cừ thép và bao vải địa chất chứa đất. Cổng có 10 cửa (8m x 7,2m).



Thủy điện Trị An – Đồng Nai : Thi công toàn bộ tuyến áp lực và ½ cửa nhận nước (1984-1987). Đập chính là đập đất đá hỗn hợp có chiều dài 420m, đập tràn là đập bê tông trọng lực, chiều dài 150m với 8 khoang tràn x 15m. Nhiệm vụ chính của công trình là phát điện công suất lắp máy 400MW, điện lượng trung bình hàng năm 1,7 tỷ KWH, cải thiện lưu lượng nước sông Đồng Nai vào mùa khô.

Thủy điện Thác Mơ – Sông Bé : Thi công toàn bộ tuyến áp lực (1992-1995). Đập chính là đập đất đá hỗn hợp có chiều dài 460m, đập tràn là đập bê tông trọng lực, 4 khoang tràn 11m. Công trình phát điện với công suất lắp máy 150MW, điện lượng trung bình hàng năm 610 triệu KWH, cải thiện lưu lượng nước sông Bé vào mùa khô.



www.vncold.vn



uMark Lite

Thủy điện A Vương – Quảng Nam : Thi công đập chính và tràn xả lũ (2005-2008). Công trình phát điện với công suất lắp máy 210 MW và điện lượng trung bình hàng năm 815 triệu KWH. Đập chính là đập bê tông đầm lăn RCC, đập thi công theo công nghệ RCC đầu tiên của nước ta với khối lượng khoảng 400.000 m3 bê tông.

Thủy điện Quảng Trị : Tổng thầu xây lắp, trực tiếp thi công đập chính và tràn xả lũ (2003-2007). Nhiệm vụ chính của công trình là điều tiết nước phục vụ tưới 12.281ha lúa, 1.600ha hoa màu, cấp nước sinh hoạt cho hạ lưu, giảm lũ cho hạ lưu và phát điện với công suất lắp máy 70MW, điện lượng trung bình hàng năm 260,52 triệu KWH. Đập chính là đập đá đổ bản mặt bê tông cốt thép lần đầu xây dựng tại Việt Nam.

www.vncold.vn



uMark Lite

www.vncold.vn



uMark Lite

Thủy điện Đồng Nai 3 – Đắc Nông : Tổng thầu xây lắp, trực tiếp thi công đập chính và tràn xả lũ (2006-2010). Nhiệm vụ chính của công trình phát điện với công suất lắp máy là 180MW và điện lượng trung bình hàng năm là 607,1 triệu KWH. Đập chính là đập bê tông đầm lăn (RCC), dài 640m. Khối lượng bê tông đập chính và tràn là 1.147.000m3.

Thủy điện Sông Bung 4A : Thi công đập chính và đập tràn (2009 – 2012). Công trình phát điện với công suất lắp máy 45 MW và điện lượng trung bình hàng năm 186 triệu KWH. Đập chính dài 311m cao 42m.



Thủy điện Đam' Bri : Thi công đập chính và đập tràn và đập phụ (2008 – 2011). Công trình phát điện với công suất lắp máy 75 MW và điện lượng trung bình hàng năm 338 triệu KWH. Đập chính dài 216m cao 55m.

Hồ chứa nước Tả Trạch (Thừa Thiên Huế): Mục đích giảm lũ cho sông Hương và tạo nguồn tưới cho 34.872 ha, bổ sung nước ngọt cho hạ lưu. Thời gian thi công từ 2009 – 2015. Dung tích hồ nước 646 triệu m³.



HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHÍNH CỦA CÔNG TY

Ngành nghề kinh doanh chính của Tổng Công ty là:

- Xây dựng công trình thủy lợi, đập đập, hệ thống tưới tiêu, công trình thủy công, thủy điện, đường giao thông, bến cảng, công trình dân dụng, vỏ bao che công trình công nghiệp.
- Sản xuất, khai thác và mua bán vật liệu xây dựng (không hoạt động tại trụ sở), kiểm tra chất lượng vật liệu xây dựng và chất lượng xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện, giao thông, công nghiệp, dân dụng và hạ tầng kỹ thuật.
- Mua bán vật tư thiết bị phục vụ thủy lợi. Chế tạo, lắp đặt cơ khí công trình, kết cấu thép xây dựng, sửa chữa xe máy, máy thi công xây dựng (không hoạt động tại trụ sở).
- Dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng công trình, xây dựng (trừ thiết kế công trình, khảo sát xây dựng). Giám sát thi công xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện, dân dụng và công nghiệp. Khoan phụt xử lý, gia cố nền móng và thân công trình xây dựng.
- Đào tạo cao đẳng nghề, trung cấp nghề và sơ cấp nghề (không hoạt động tại trụ sở).
- Đào tạo ngoại ngữ, giáo dục định hướng cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Đưa nguồn lao động, và chuyên gia đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài. Đại lý bán vé máy bay, dịch vụ du lịch lữ hành nội địa, du lịch quốc tế.
- Kinh doanh bất động sản.

Với đội ngũ các bộ quản lý và chuyên trách kỹ thuật có nhiều năm kinh nghiệm thực hiện các công trình thủy lợi, thủy điện mang tầm cỡ Quốc gia, Tổng Công ty đã đạt được một số thành tựu nhất định trong công tác nghiên cứu, triển khai xây dựng như:

- Là một trong những đơn vị đầu tiên áp dụng thành công các công nghệ xây dựng tiên tiến như: đập bê tông trọng lực, đập bê tông bản mặt (CFRD) và đập bê tông đầm lăn (RCC). Công nghệ RCC này làm giảm thời gian thi công, nâng cao hiệu quả sử dụng nguyên vật liệu mà vẫn đảm bảo tuyệt đối chất lượng công trình.'
- Là đơn vị tiên phong xây dựng các công trình thủy lợi, thủy điện lớn như hồ Dầu Tiếng, thủy điện Trị An, thủy điện Thác Mơ, thủy điện A Vương, Sông Bung 4A, Tả Trạch và các công trình đang được thi công khác.

MỘT SỐ DỰ ÁN TỔNG CÔNG TY THỰC HIỆN TRONG NĂM 2015

Hiện nay Tổng Công ty đang thực hiện việc xây dựng các hạng mục trong các dự án mang tầm Quốc gia như sau:

CÔNG TRÌNH MÔI TRƯỜNG HẢI PHÒNG

Tổng thầu xây lắp, năm 2015 đạt sản lượng 77,68 tỷ đồng



CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN ALIN

Thi công xây dựng đập dâng giá trị hơn 140 tỷ khởi công năm 2015.

CÔNG TRÌNH HỒ CHỨA NƯỚC NĂM CÁT – BẮC CẠN

Tạo nguồn nước sinh hoạt, công nghiệp và dịch vụ cho tỉnh Bắc Cạn. Dung tích hồ chứa 12 triệu m³. Giá trị hợp đồng hơn 110 tỷ đồng.



CÔNG TRÌNH CẦU MÁNG – THANH HÓA

Đây là công trình mới trúng thầu và triển khai thi công từ tháng 10/2014 với giá trị hợp đồng gần 200 tỷ đồng.



ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 2016

Nhận định tình hình kinh tế năm 2016 dự báo còn gặp nhiều khó khăn, chính sách của Nhà nước sẽ thu hẹp đầu tư, tiết kiệm chi tiêu ngân sách Quốc gia. Do vậy các dự án xây dựng, đặc biệt là các dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước sẽ tiếp tục bị hạn chế, việc tìm kiếm hợp đồng thi công mới sẽ rất khó khăn. Tuy nhiên, tình hình hạn hán, xâm nhập mặn ở các tỉnh Miền Trung và Đồng bằng Sông Cửu Long đang trở nên báo động, trong đó có một số công trình phù hợp với lĩnh vực thi công của Tổng Công ty. Ngoài ra, các dự án thuộc lĩnh vực giao thông, thủy điện nhỏ vẫn còn cơ hội tiếp cận và tham gia đấu thầu.

- Xuất phát từ tình hình thực tiễn của Tổng công ty trong giai đoạn mới, định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh không chạy theo sản lượng mà tập trung vào hiệu quả sản xuất kinh doanh: Đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông. Tổng công ty đề ra kế hoạch năm 2016 như sau:

1. Các giải pháp chung.

- Tập trung các nguồn lực tổ chức sản xuất kinh doanh để đảm bảo các mục tiêu chính và giá trị sản lượng theo kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty năm 2016.
- Tăng cường hơn nữa công tác quản lý, công tác kiểm tra, giám sát tại các công trường.
- Công tác đấu thầu và tìm kiếm việc làm tiếp tục là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2016.
- Nâng cao năng lực quản lý thiết bị, đảm bảo thiết bị hoạt động có hiệu quả, an toàn và tiết kiệm.
- Tiếp tục đầu tư phát triển dịch vụ văn phòng, kinh doanh bất động sản.

- Các gói thầu nhỏ khuyến khích các đơn vị, Chi nhánh giao nhận khoán để tăng hiệu quả, trách nhiệm.

2. Các giải pháp cụ thể.

2.1. Công tác Quản trị kinh doanh:

- Tập trung các nguồn lực tổ chức SXKD đảm bảo hoàn thành các mục tiêu kế hoạch năm 2016.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát các Công trình, Chi nhánh trên toàn Tổng công ty, thực hiện nghiêm túc quyết định 72QĐ/TCT-NSPC ngày 26/04/2014.

- Nâng cao năng lực Cán bộ điều hành, quyền lợi gắn liền với trách nhiệm cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu đơn vị.

- Tập trung quản lý công tác nghiệm thu thanh toán thầu phụ, quản lý vật tư, nhiên liệu, chi phí công trường để đảm bảo hiệu quả.

- Thực hiện việc giao khoán cho các Chi nhánh để đảm bảo chủ động, hiệu quả và trách nhiệm.

- Quản lý Đơn giá - Định mức theo quyết định 147QĐ/TCT-HĐQT ngày 21/08/2015.

- Tăng cường công tác nghiệm thu với Chủ đầu tư để thu hồi vốn.

- Các Chi nhánh tăng cường công tác nội nghiệp (Hồ sơ hoàn công, nghiệm thu, chuyển giai đoạn...) để thuận lợi cho việc quyết toán Công trình.

2.2. Đấu thầu:

- Về công tác đấu thầu: Xác định tiếp tục vẫn là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2016. Tiếp tục hoàn thiện bộ máy, nâng cao năng lực đấu thầu, kiểm soát kỹ hồ sơ và giá trị dự thầu phù hợp với thị trường chung, có tính cạnh tranh cao nhưng không quá thấp để tránh rủi ro.

- Kế hoạch năm 2016 là: 501 tỷ đồng, trong đó đã có hợp đồng 374,3 tỷ đồng. Cần 126,7 tỷ phải trúng thầu để đảm bảo kế hoạch.

- Lập kế hoạch đấu thầu cụ thể và phân công các Chi nhánh cập nhật thông tin để tham gia đấu thầu.

- Tiếp xúc: Các Ban quản lý, Chủ đầu tư để nắm bắt kế hoạch đấu thầu các công trình trong ngành năm 2016.

+ Tham gia đấu thầu các dự án chống ngập của Thành phố.

+ Tham gia các dự án thi công giao thông, các dự án thủy điện vừa và nhỏ.

2.3. Công tác thiết bị:

- Nâng cao năng lực quản lý thiết bị: Công tác bảo dưỡng định kỳ, thường xuyên, quản lý công tác sửa chữa, đảm bảo hoạt động hiệu quả, an toàn, tiết kiệm.

- Rà soát toàn bộ Thiết bị theo chủ trương của Tổng công ty: Những thiết bị không cần sử dụng sẽ thanh lý, không để thất thoát, lãng phí.

2.4. Công tác Tài chính:

- Kiểm soát tốt chi phí, quản lý sử dụng vốn an toàn, đúng mục đích, đảm bảo hoạt động SXKD năm 2016 có hiệu quả.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng vốn hiệu quả, kiên quyết trong việc thu hồi và kiểm soát công nợ.

- Thực hiện công tác tiết kiệm trong sản xuất, phương tiện đi lại, chi phí công trường...

- Về nguồn vốn phục vụ thi công:

+ Đảm bảo hạn mức vốn lưu động và hạn mức vốn trung dài hạn để phục vụ thi công.

+ Đảm bảo các hạn mức bảo lãnh để đấu thầu và phục vụ thi công.

2.5. Công tác Nhân sự:

- Chú trọng đội ngũ lao động kỹ thuật, chuyên nghiệp, phát huy sáng kiến và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất.

- Có quy chế trả lương, thưởng phù hợp với tình hình thực tiễn, tạo động lực để tăng năng suất, hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Trong năm 2016: Luật bảo hiểm mới có nhiều thay đổi, ảnh hưởng đến Doanh nghiệp và người lao động. Hoàn thiện xây dựng thang bảng lương mới của Tổng Công ty theo Nghị định 49/2013/NĐ-CP.

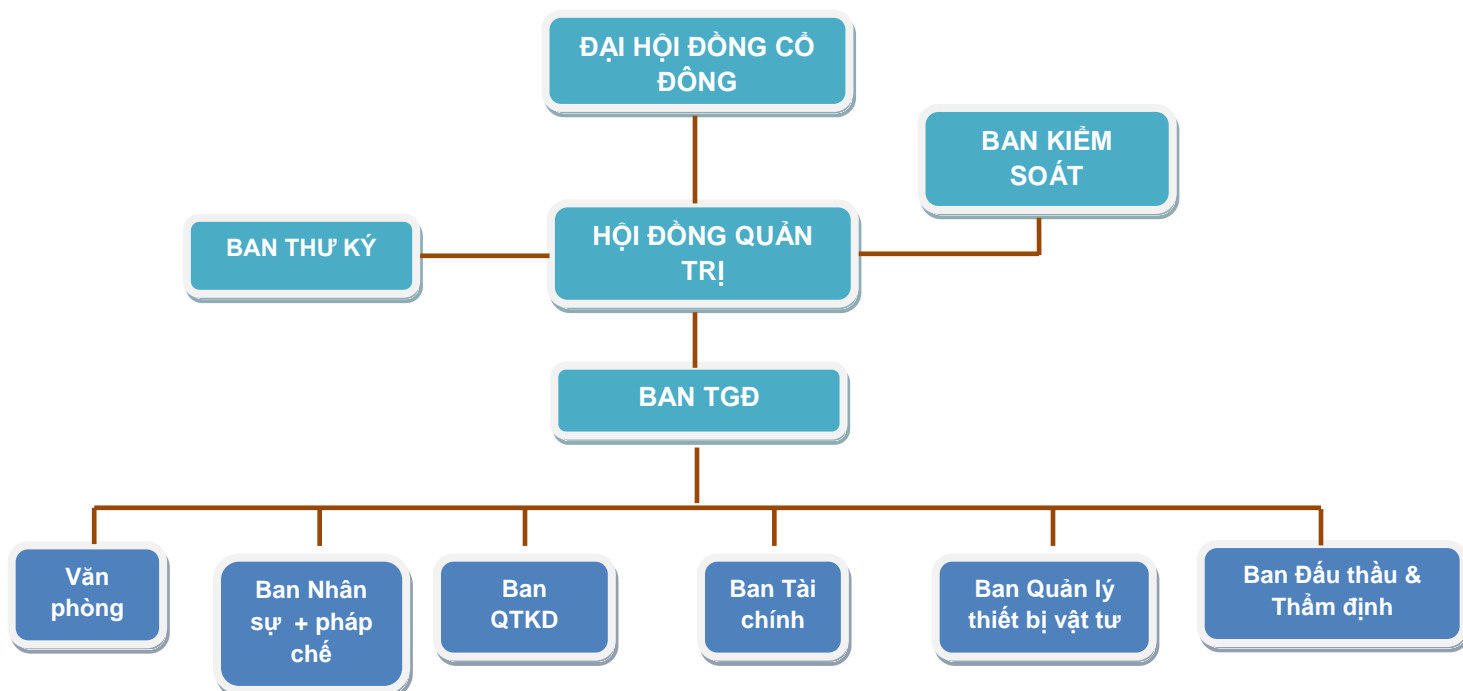
- Rà soát, sắp xếp lại lực lượng cán bộ, nhân viên quản lý của các Ban Tổng công ty và các Chi nhánh, Đơn vị để đáp ứng yêu cầu quản lý trong tình hình mới.

2.6. Công tác đầu tư và dịch vụ:

- Tiếp tục đầu tư các dự án BĐS: Dự án quận 9 và dự án liên danh với Cty 41.

- Phát triển lĩnh vực xuất khẩu lao động: Đây là lĩnh vực sẽ đem lại hiệu quả cao, nếu tổ chức triển khai tốt.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA TỔNG CÔNG TY



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng Công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định thông qua các vấn đề được quy định theo Điều lệ và Pháp luật hiện hành.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Là cơ quan quản trị cao nhất của Tổng Công ty. HĐQT gồm 5 thành viên và có nhiệm kỳ là 5 năm do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm. HĐQT có các nhiệm vụ đề ra chiến lược phát triển, định hướng và giám sát ban Tổng Giám đốc thực hiện và các quyền được quy định trong Điều lệ và Pháp luật hiện hành.

BAN KIỂM SOÁT

Kiểm tra giám sát tình hình thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông của Hội đồng quản trị, ban giám đốc. Giám sát việc thực hiện quy trình nội bộ, kiểm tra việc lập sổ sách, báo cáo tài chính và kiểm toán và các hoạt động khác quy định của điều lệ Tổng Công ty và Pháp luật hiện hành.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông Lê Quang Thế - Chủ tịch HĐQT

Sinh năm 1954

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Kỹ thuật

Ông có kinh nghiệm hơn 40 năm công tác trong lĩnh vực xây dựng thủy lợi, thủy điện.

Ông Phạm Hữu Lạc

Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Sinh năm 1958

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi

Ông có hơn 35 năm kinh nghiệm công tác trong ngành xây dựng thủy lợi.

Ông Đinh Văn Vân

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1964

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Đại hội cổ đông năm 2014 đã tín nhiệm bầu ông làm thành viên HĐQT Tổng công ty.

Ông có kinh nghiệm công tác lâu năm trong lĩnh vực tài chính kế toán.

Ông Hoàng Đình Trí

Thành viên Hội đồng quản trị

Sinh năm 1959

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cầu đường

Ông Hoàng Đình Trí được đề bạt giữ chức thành viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty năm 2014.

Hiện nay, ông giữ chức Trưởng ban kiểm soát của Tập đoàn công nghiệp Cao Su Việt Nam.

Ông Nguyễn Văn Thạc

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1966

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi

Ông Nguyễn Văn Thạc được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty từ tháng 12 năm 2008. Ông có gần 25 năm kinh nghiệm công tác trong ngành xây dựng thủy lợi.

BAN KIỂM SOÁT

Bà Sầm Thị Thu Hương

Trưởng Ban kiểm soát

Sinh năm 1961

Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính Kế toán

Bà có nhiều kinh nghiệm trong công tác tài chính kế toán, đã từng giữ chức vụ Phó Phòng Tài chính kế toán TCT nhiều năm.

Ông Đào Anh Tuấn

Thành viên Ban Kiểm soát

Sinh năm 1981

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Ông Đào Anh Tuấn có kinh nghiệm làm việc cho Tổng Công ty, với chuyên môn về kinh tế sẽ đóng góp thiết thực cho các hoạt động của Ban kiểm soát Tổng Công ty.

Ông Lê Tiến Luận

Thành viên Ban Kiểm soát

Sinh năm 1974

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế (kế toán, kiểm toán)

Ông hiện đang công tác tại Ban Tài chính, tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam kiêm thành viên Ban kiểm soát của Tổng Công ty xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP.

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông Phạm Hữu Lạc

Tổng giám đốc

Sinh năm 1958

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi

Ngày 17/3/2016 ông được HĐQT bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc Tổng công ty.

Ông có hơn 35 năm kinh nghiệm công tác trong ngành xây dựng thủy lợi.

Ông Đinh Văn Vân

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1964

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Năm 2012 Ông được bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc phụ trách tài chính kiêm Kế toán trưởng TCT. Ông có kinh nghiệm công tác lâu năm trong lĩnh vực tài chính kế toán.

Ông Lê Vũ Hùng

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1963

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi

1/2015 ông được bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc Tổng công ty kiêm Trưởng ban Đấu thầu TCT.

Ông có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực thủy lợi, thủy điện.

Ông Nguyễn Văn Thạc

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1966

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Thủy lợi

Ông Nguyễn Văn Thạc được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty từ tháng 12 năm 2008. Ông có gần 25 năm kinh nghiệm công tác trong ngành xây dựng thủy lợi.

Ông Chu Quang Tuấn

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1964

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi

Ông Chu Quang Tuấn được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc T5/2014.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I/ TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2015 tình hình đất nước và Tổng công ty có nhiều thuận lợi và thách thức ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Kinh tế vĩ mô của đất nước ổn định, tuy nhiên các dự án sở trường của Tổng công ty bị thu hẹp, công tác đấu thầu tìm việc khó khăn, các dự án lớn đã kết thúc, công tác gói đầu ít. Công tác thanh quyết toán các dự án lớn gặp khó khăn do thủ tục, cơ chế giao thầu của dự án. Công tác quản lý của Tổng công ty còn nhiều sơ hở, các hợp đồng ký với chủ đầu tư đòi hỏi tiến độ cao. Trước tình hình đó Hội đồng quản trị đã bám sát nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông chủ động thực hiện các công việc :

- Chỉ đạo công tác đấu thầu tìm kiếm công việc gói đầu.
 - Chỉ đạo tập trung thi công tại các công trình trọng điểm : công trình Alin, công trình Nậm Cắt, công trình Cầu Máng ...
 - Chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các hợp đồng với chủ đầu tư các công trình đang thi công.
 - Chỉ đạo công tác quyết toán các dự án lớn và tăng cường công tác quản lý tại các đơn vị.
- + Đã tổ chức thực hiện :
- Đã ban hành Tập định mức nội bộ theo Quyết định số 147-QĐ/TCT – HĐQT ngày 21/8/2015 và có hiệu lực từ ngày 01/9/2015
 - Công tác thoái vốn: Tổ chức triển khai, thực hiện tốt việc thoái vốn Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật và Quyết định của Bộ Nông nghiệp và PTNT và thoái thành công vốn của Tổng công ty tại công ty CPXD 41
 - Tổ chức triển khai việc hợp tác đầu tư Dự án Bất động sản tại Khu đất của Công ty CPXD 41 tại Phường Phước Long A – Quận Thủ Đức.
 - Năm 2015, tình hình tài chính của Tổng Công ty ổn định, doanh thu đạt trên 338 tỷ đồng, cổ tức đạt 6 %, đúng kế hoạch đã đề ra theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2015.
 - Công tác nhân sự : đã sắp xếp lại bộ máy của Tổng công ty gọn nhẹ, phù hợp với mô hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Hội đồng quản trị đã quyết nghị và bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Tổng công ty.

II. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2015:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2015 (tỷ đồng)	Thực hiện 2015 (tỷ đồng)	Tỷ lệ%
	Doanh thu TCT XDTL4 – CTCP	Tỷ đồng	480	338,126	70,41
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	19,076	15,893	83,31
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	14,88	13,579	91,25
	Cổ tức	%	5-6	6	

Đạt được kết quả sản xuất kinh doanh trên, HĐQT ghi nhận sự nỗ lực của Ban điều hành và toàn thể cán bộ, người lao động trong toàn Tổng công ty đã cùng đồng sức, đồng lòng trong quản lý điều hành và thi công trong thời gian vừa qua.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1/ Hoạt động của HĐQT:

Hội đồng quản trị Tổng Công ty gồm 5 thành viên.

- Hoạt động của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; tôn trọng và đảm bảo quyền lợi của cổ đông; thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của Tổng Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

- Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị đúng thẩm quyền, có hiệu lực cao, không gây cản trở, chông chéo đến công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

- Trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị luôn theo dõi, giám sát hoạt động của Tổng Công ty về mọi mặt, nắm bắt tình hình, chỉ đạo sát sao, kịp thời kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Năm 2015 HĐQT đã tổ chức họp định kỳ và bất thường 10 phiên để đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tham dự nhiều cuộc họp với các đơn vị phòng ban của Tổng công ty để nắm bắt, giám sát, kiểm soát công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh.

- Hội đồng quản trị luôn phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát để đề ra các chủ trương, nghị quyết và quyết định phù hợp với từng giai đoạn, tạo điều kiện thuận lợi cho ban điều hành thực thi và hoàn thành tốt mục tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Hội đồng quản trị thực hiện tốt chức năng kiểm tra, chỉ đạo, giám sát TGD và người đại diện phần vốn Tổng công ty tại các doanh nghiệp khác, HĐQT quản lý và chỉ đạo thường kỳ, đột xuất các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty thông qua các thành viên kiêm nhiệm, tham gia trực tiếp các cuộc họp giao ban hàng tuần, tháng, quý.

- Qua kiểm tra giám sát thấy rằng bộ máy điều hành của Tổng công ty đã thực hiện các Nghị quyết chỉ đạo của HĐQT, các quy chế về quản lý, điều hành của Tổng công ty ngày càng hoàn thiện.

- Hội đồng quản trị Tổng công ty đã phối hợp tốt với các tổ chức đoàn thể Đảng ủy, Công đoàn, đoàn thanh niên trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty góp phần tạo nên sự ổn định trong toàn Tổng công ty.

2/ Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị :

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã họp 10 phiên và ra 10 Nghị quyết. Nội dung các nghị quyết tập trung chủ yếu về các vấn đề như: Nghị quyết ĐH đồng cổ đông năm 2015, nghị quyết kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý, Nghị quyết về việc chọn Công ty kiểm toán; thuê mặt bằng và tài sản trên đất của Công ty CPXD 42; giao dịch tín dụng tại Ngân hàng Đầu tư; việc thoái vốn tại Công ty CPXD 41, chi trả cổ tức năm 2014 và một số nghị quyết họp thường kỳ của Hội đồng quản trị năm 2015.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC THÀNH VIÊN TRONG BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá chung về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty:

- Các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đều có trình độ, năng lực và phẩm chất đạo đức, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành. Ban Tổng Giám đốc luôn

thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, tính năng động, sáng tạo và đoàn kết vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.

- Tổng Giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Tổng Giám đốc và định kỳ tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công việc tuần, tháng, quý và giao kế hoạch công việc kỳ tới.

- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty.

- Ban Tổng Giám đốc tập trung công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm, đảm bảo ổn định và an toàn về tài chính, quyết liệt trong công tác nghiệm thu thanh toán các công trình đã bàn giao cho chủ đầu tư.

- Tình hình tài chính, các khoản chi phí được Ban Tổng Giám đốc kiểm soát tốt; thực hiện tốt các chính sách và chế độ lương, thưởng, cải thiện điều kiện làm việc cho cán bộ, người lao động trong Tổng Công ty; chấp hành tốt các quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty.

- Ban Tổng Giám đốc xác định và phân tích rõ những thuận lợi, khó khăn của Tổng Công ty nên đã linh hoạt trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, luôn chỉ đạo kịp thời công tác thi công trên các công trường để đảm bảo kịp tiến độ đã cam kết với chủ đầu tư. Ban Tổng Giám đốc thực hiện tốt vai trò kiểm soát rủi ro ngay từ Ban điều hành các công trường và công tác quản lý của các đơn vị.

V. LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

Tổng Công ty áp dụng chế độ lương cho các thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật, phù hợp với chính sách lương và quỹ lương hàng năm của Tổng Công ty, tương xứng với năng lực và kết quả công việc của từng thành viên (theo thang, bảng lương của Nhà nước)

Tổng tiền lương và thù lao đã chi cho HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2015 là:
1.506.776.284 đồng.

Trong đó:

- Hội đồng quản trị: 1.179.246.251 đồng
- Ban Kiểm soát: 327.530.033 đồng

VI. KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2016

Năm 2016 được đánh giá có nhiều thuận lợi và thách thức lớn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

Tình hình đất nước ổn định, môi trường sản xuất kinh doanh tốt. Tình hình hạn hán ở miền Trung và xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long mở ra cơ hội các dự án sở trường của Tổng công ty. Tuy nhiên vốn của các dự án còn hạn chế, công tác đấu thầu tìm việc có nhiều cạnh tranh gay gắt.

Việc thoái hết phần vốn Nhà nước trong Tổng công ty đã có nhà đầu tư mới và đó là những nhà đầu tư thực thụ tham gia điều hành quản lý Tổng công ty với động lực cao.

Sau khi xem xét, đánh giá các thuận lợi, khó khăn và tình hình thực tế của Tổng công ty, Hội đồng quản trị đề ra các mục tiêu và giải pháp như sau :

1/ Mục tiêu chủ yếu của Kế hoạch năm 2016:

- Tập trung công tác đấu thầu các ngành nghề truyền thống thủy điện, thủy lợi, và đấu thầu các ngành nghề khác: giao thông, dịch vụ văn phòng, bất động sản.....đảm bảo sự ổn định lâu dài của Tổng công ty

- Hoàn thành CT Nậm Cắt, Sông Bung 2, Cầu Máng, CT Alin – Gói 08 trong năm 2016, đảm bảo vượt lũ đối với công trình Alin.

- CT Alin – Gói 05 : chặn dòng Đợt 2 vào tháng 12/2016.

- Quyết toán xong CT Sông Tranh 2, Tả Trạch. Chỉ đạo sát sao việc kiểm tra giám sát, quản lý các đơn vị trong Tổng công ty

2/ Các chỉ tiêu chính:

+ Doanh thu dự kiến của Tổng Công ty (khối CTCP): 400 tỷ đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 19,5 tỷ đồng

+ Lợi nhuận sau thuế: 15,6 tỷ đồng

+ Cổ tức dự kiến: 6 - 7%

3/ Các giải pháp:

a, Thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại mô hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, đảm bảo mục tiêu cao nhất là hiệu quả kinh tế, xây dựng nội quy, quy chế hoạt động của Tổng công ty theo nguyên tắc đảm bảo lợi ích của Tổng công ty, lợi ích của nhà đầu tư và lợi ích của người lao động.

Mọi hoạt động của Tổng công ty phải tuân theo pháp luật, điều lệ, quy chế của Tổng công ty. Thực hiện kỷ cương trong công tác điều hành, quản lý của Tổng công ty, xây dựng chế

độ quản lý công khai, minh bạch trong tất cả các hoạt động của Tổng công ty, đảm bảo lợi ích công bằng cho mọi thành viên trong Tổng công ty

b, Tập trung năng lực, nguồn lực đầu tư cho các công việc trọng tâm, các công trình hoàn thành trong năm 2016.Đẩy mạnh sự tham gia vào các ngành nghề: giao thông, dịch vụ văn phòng, kinh doanh bất động sản.

c, Công tác đấu thầu tìm việc:thực hiện sự phân công đeo bám từ khi chuẩn bị dự án, tổ chức tốt hồ sơ dự thầu và hậu đấu thầu.

d, Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý trong toàn Tổng Công ty bằng các biện pháp cụ thể sau:

- Tăng cường kỷ cương tài chính, quản lý chặt chẽ các khoản thu chi, có thu mới có chi, có vay phải có nguồn và thời gian trả. Đồng thời có biện pháp tích cực để thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi.Tổ chức điều hành quản lý chi theo hướng, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả. Thực hiện cắt giảm các khoản chi không cần thiết.

- Tập trung cho công tác nghiệm thu thanh toán thu hồi vốn và thu hồi các công nợ tồn đọng.

Để đạt được những kế hoạch trên, HĐQT sẽ tiếp tục cùng Ban Tổng Giám đốc nỗ lực hết mình trong việc tổ chức, điều hành thực hiện chiến lược phát triển Tổng Công ty, tăng cường hơn nữa công tác quản trị, kiểm tra, giám sát, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo đạt hiệu quả cao nhất.

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm 2015, Tổng công ty Xây dựng Thủy lợi 4 – CTCP triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Hội đồng quản trị Tổng công ty giao trong bối cảnh có nhiều yếu tố khó khăn và thuận lợi đan xen. Với việc bám sát các mục tiêu và giải pháp đề ra từ Đại hội đồng cổ đông năm 2015, thực hiện điều hành hoạt động SXKD một cách linh hoạt, thích ứng kịp thời với điều kiện thị trường, Tổng công ty đã đạt được các mục tiêu đề ra đảm bảo các mốc tiến độ ký với Chủ đầu tư. Sản lượng năm 2015 tuy chưa đạt so với kế hoạch song đã đạt được mục tiêu về cổ tức như đã cam kết với các cổ đông. Kết quả thực hiện SXKD năm 2015 và kế hoạch năm 2016 của Tổng công ty cụ thể như sau:

PHẦN I

BÁO CÁO THỰC HIỆN NĂM 2015

I. Đặc điểm tình hình năm 2015.

1. Thuận lợi:

- Tình hình tài chính của Tổng công ty ổn định, cán bộ quản lý điều hành có nhiều kinh nghiệm đã trải qua thi công nhiều công trình, phát huy năng lực xe máy của Tổng công ty.

- Một số Công trình hiện nay đang thi công có vốn : Tả Trạch, Sông Bung 2, Hải Phòng, Alin, Cầu Máng, Nặm Cát...

- Năng lực thiết bị, xe máy của Tổng công ty đa dạng.

- Ngoài các công trình đang thi công, Tổng Công ty tiếp tục tham gia đấu thầu các dự án trong và ngoài ngành để tạo thêm việc làm nhằm ổn định Tổng Công ty và tăng thu nhập cho người lao động.

- Xây dựng, khai thác, quản lý cao ốc, văn phòng cho thuê đi vào ổn định, mở ra hướng đi mới trong việc phát triển và đa dạng hóa ngành nghề.

- Tình hình thời tiết năm 2015 thuận lợi.

- Đã trúng thầu các công trình mới: Công trình Thủy điện Alin – Thừa Thiên Huế, công trình Tả Trạch, công trình Nặm Cát – Bắc Cạn với giá trị hơn 260 tỷ đồng.

2. Khó khăn.

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2015 đang gặp một số khó khăn:

- Các dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước tiếp tục bị hạn chế. Mặt khác công tác đấu thầu ngày càng cạnh tranh quyết liệt nên việc tìm kiếm thêm các công trình mới gặp khó khăn.

- Một số công trình đã trúng thầu và được giao thầu, nhưng Chủ đầu tư thiếu vốn nên chưa thể triển khai thi công trong năm 2015: Tân Mỹ, Vĩnh Sơn.

- Chủ đầu tư chậm bàn giao mặt bằng để thi công làm ảnh hưởng lớn đến sản lượng như: Công trình Hải Phòng.

- Các dự án thuộc ngành, nghề sở trường (xây dựng thủy lợi, thủy điện) ngày càng bị thu hẹp.

- Công tác đấu thầu các Chủ đầu tư yêu cầu các thủ tục pháp lý ngày càng cao. Đặc biệt phải có xác nhận số dư tiền gửi Ngân hàng lớn mới được tham gia sơ tuyển và đấu thầu.

II. Tình hình thi công

1. GTSL thực hiện năm 2015

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

CÁC ĐƠN VỊ	GTSL thực hiện cả năm 2015		
	Thực Hiện năm 2015	Kế Hoạch năm 2015	Tỷ lệ (%)
TOÀN TỔNG CÔNG TY XDTL4	467.415	576.199	81%
I. Tổng Công Ty XDTL4-CTCP :	248.895	350.158	71%
1- Chi Nhánh Miền Nam	38.960	48.847	80%
- Công trình Tả Trạch Gói 20	11.817	11.817	100%
- Công trình Tả Trạch Gói 32	13.450	14.560	92%
- Công trình ALin	13.693	22.470	61%
2- Chi Nhánh Miền Trung	103.300	125.740	82%
- Công trình TĐ Sông Bung 2	80.890	83.000	97%
- Khoan nổ tại Trung Sơn	620	2.000	31%
- Đào và vận chuyển đất tại Đà Nẵng	3.290	12.000	27%
- Công trình Nậm Cắt	5.710	28.740	20%
- Công trình Sông Tranh 2	12.790	15.560	82%
3- Chi nhánh Tây Nguyên	10.388	17.485	59%
- Công trình Bình Dương – Gói 28A	9.288	11.685	79%
- Công trình Alin – Gĩ 07	300	5.000	6%
- Bãi khởi công Halla	800	-	-
4- Chi Nhánh Miền Bắc-	77.783	135.756	57%
- CT xử lý nước Thái - Hải Phòng	17.788	72.765	24,4%
- Giá trị bơm cống T.Lý +T.Chuối	21.900	21.900	

- CT Cầu máng	38.095	41.091	93%
5- Công ty TVXD	7.305	13.250	55%
- Công tác thí nghiệm trên các CT	1.725	4.750	36%
- Công tác khoan phụt - Các CT	5.580	8.500	66%
6- Xí nghiệp Kho vận	5.659	5.000	113%
7- Dịch vụ văn phòng	5.500	4.080	135%
- Cho thuê văn phòng TL4	5.500	4.080	135%
II. - CÁC CÔNG TY CON	26.672	18.272	146%
- Cty CP cung ứng LĐDVXDTL	23.900	15.500	154%
- Công ty BĐS – Thủy Lợi 4A	2.772	2.772	100%
III. CÁC ĐƠN VỊ LIÊN DOANH	191.848	207.769	92%
- Công ty cổ phần XD 43	121.928	106.881	114%
- Công ty cổ phần XD 42	883	888	99%
- Công ty cổ phần XD 41	42.345	50.000	85%
- Công ty cổ phần XD 48	26.692	50.000	53%

III. Đánh giá chung tình hình năm 2015.

Năm 2015 được đánh giá vẫn là năm có nhiều biến động, khó khăn, lớn nhất là tìm kiếm công việc gói đầu, chần chừ lại công tác quản lý của toàn Tổng công ty và công tác thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty.

Mặc dù sản lượng và doanh thu chưa đạt so với kế hoạch đề ra nhưng các đơn vị đã có nhiều cố gắng, đảm bảo được mục tiêu tiến độ các công trình, có nhiều chuyển biến trong đấu thầu tìm việc và tăng cường quản lý.

1. Công tác thi công.

1.1. Công trình Sông Bung 2: Tiến độ thi công đảm bảo các mục tiêu cam kết với Chủ đầu tư.

1.2. Công trình Tả Trạch – Gói 20 : Tháng 12/2015 hoàn thành Công trình.

1.3 Công trình Tả Trạch – Gói 32: Hoàn thành đúng tiến độ hợp đồng.

1.4. Công trình Hải Phòng: Sản lượng đạt thấp, chưa hoàn thành mục tiêu theo yêu cầu của TCT.

1.5. Công trình Alin –Gói 05: Đã chặn dòng đợt 1 thành công ngày 20/12/2015.

1.6. Công trình Cầu Máng: Tiến độ thi công đạt kế hoạch TCT giao.

1.7. Công trình Nặm Cát: Thực hiện theo tiến độ của Chủ đầu tư.

1.8. Công tác dịch vụ văn phòng, cho thuê thực hiện tốt.

2. Công tác quản lý.

- Công tác kiểm tra của đoàn kiểm tra Tổng công ty đã có nhiều tiến bộ, Tổng công ty đã ban hành một số quy chế quản lý mới phù hợp với tình hình hiện nay. Đã ban hành định mức 147 thay thế định mức 514 trước đây.

- Công tác thu hồi công nợ trong năm 2015 đã rà soát, phân loại và đã tiến hành thu hồi nhưng kết quả chưa đạt.

- Trong năm 2015 đã ban hành các quy định cụ thể về công tác ký kết Hợp đồng và thanh toán cho Thầu phụ, tình hình chung là đã có chuyển biến theo xu hướng tốt. Các đơn vị đã nhận thức về pháp lý hợp đồng và nghĩa vụ thanh toán

IV. Kết Quả Sản Xuất Kinh Doanh :

(Đơn vị : tỷ đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2015	Tỷ lệ
Doanh thu	338,126	480	70,41%
Lợi nhuận trước thuế	15,893	19,076	83,31%
Lợi nhuận sau thuế	13,579	14,88	91,25%
Cổ tức	6%	5-6%	Đạt

Đánh giá thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh.

Trong các chỉ tiêu SXKD tại nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015 và được Hội đồng quản trị thực hiện có 2 chỉ tiêu (doanh thu và lợi nhuận) chưa đạt yêu cầu do nhiều nguyên nhân, nhưng chỉ tiêu quan trọng nhất là tỷ lệ chia cổ tức đạt yêu cầu. Đây là sự cố gắng lớn trong công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc dưới sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị.

- Đánh giá các chỉ tiêu chưa đạt yêu cầu.

Trong năm 2015 theo kế hoạch doanh thu phải đạt 480 tỷ đồng bao gồm các công trình đang thi công, các công trình dự kiến trúng thầu trong năm 2015 và các công trình thực hiện công tác quyết toán thu hồi vốn.

+ Năm 2015 Tổng công ty thi công các công trình : công trình thủy điện Sông Bung 2, công trình thủy lợi Cầu Máng Thanh Hóa, công trình cải tạo môi trường Hải Phòng và một số công trình khác. Trong đó các công trình có doanh thu đạt yêu cầu gồm : công trình Sông Bung

2, công trình Cầu Máng - Thanh Hóa; công trình có doanh thu không đạt yêu cầu là công trình Hải Phòng do thi công gặp nhiều khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, điều kiện thi công trong thành phố nên phức tạp về mọi mặt.

+ Đối với các công trình đang thực hiện công tác quyết toán như : công trình thủy điện Sông Tranh 2, công trình thủy điện Sông Bung 4A và một số công trình khác. Trong đó công trình có doanh thu đạt yêu cầu là công trình Sông Bung 4A, công trình doanh thu không đạt yêu cầu là công trình Sông Tranh 2 do công trình này có khối lượng phát sinh lớn đồng thời là công trình được Chính phủ chỉ định thầu theo cơ chế 797/400 (vừa thiết kế, vừa thi công) nên trong công tác quyết toán gặp nhiều khó khăn. Đến hết năm 2015 công trình này vẫn chưa quyết toán xong dẫn đến doanh thu trong năm 2015 chưa đạt yêu cầu.

+ Ngoài ra, công tác đấu thầu, giá trị trúng thầu trong năm 2015 là 260 tỷ đồng chưa đạt yêu cầu kế hoạch nên ảnh hưởng đến doanh thu của Tổng công ty.

- Những công việc cần thực hiện tốt hơn trong năm 2016 :

+ Đối với công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm: Cần lựa chọn ngành nghề phù hợp với năng lực và sở trường để tăng hiệu quả trúng thầu. Lựa chọn đối tác, liên danh để tham gia dự thầu và trúng thầu các dự án chưa phải là ngành nghề sở trường của Tổng công ty để thi công và tăng năng lực kinh nghiệm của Tổng Công ty.

+ Trong thi công: Chỉ đạo quyết liệt hơn nữa trong công tác điều hành và chỉ đạo sản xuất tại các công trường để hoàn thành các mục tiêu chính và hoàn thành kế hoạch đề ra.

+ Trong quản lý: Tăng cường hơn nữa trong việc nghiệm thu, thanh toán với các Chủ đầu tư; tăng cường thu hồi công nợ đối với các Chủ đầu tư và các đối tác khác; tập trung quyết liệt trong công tác quyết toán để thu hồi vốn; tăng cường kiểm tra, giám sát, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để giảm chi phí, tăng doanh thu, tăng lợi nhuận.

+ Nguồn nhân lực: Sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực hiện có của Tổng công ty, có chế độ ưu đãi để thu hút thêm nhân lực có trình độ cao trong công tác quản lý và trong chỉ đạo sản xuất.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

I. Nhận định tình hình

- Nhận định tình hình kinh tế năm 2016 dự báo còn gặp nhiều khó khăn, chính sách của Nhà nước sẽ thu hẹp đầu tư, tiết kiệm chi tiêu ngân sách Quốc gia. Do vậy các dự án xây dựng, đặc biệt là các dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước sẽ tiếp tục bị hạn chế, việc tìm kiếm hợp đồng thi công mới sẽ rất khó khăn. Tuy nhiên, tình hình hạn hán, xâm nhập mặn ở

các tỉnh Miền Trung Tây Nguyên và đồng bằng sông Cửu Long đang trở nên báo động, trong đó có một số công trình phù hợp với lĩnh vực thi công của Tổng công ty. Ngoài ra, các Dự án thuộc lĩnh vực giao thông, thủy điện nhỏ vẫn còn cơ hội tiếp cận và tham gia đấu thầu.

- Xuất phát từ tình hình thực tiễn của Tổng công ty trong giai đoạn mới, định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh không chạy theo sản lượng mà tập trung vào hiệu quả sản xuất kinh doanh: Đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông. Tổng công ty đề ra kế hoạch năm 2016 như sau:

II. Dự kiến kế hoạch năm 2016.

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

CÁC ĐƠN VỊ	Kế hoạch năm 2016
TOÀN TỔNG CÔNG TY XDTL4	732.746
I. Tổng Công Ty XDTL4-CTCP :	501.114
1- Chi Nhánh Miền Nam	115.862
- Công trình ALin – Gói 05	79.521
- Dự kiến thi công công trình mới	36.341
2- Chi Nhánh Miền Trung	118.232
- Công trình TĐ Sông Bung 2	28.610
- Công trình Nậm Cát – Bắc Kạn	48.800
- Công trình Sông Tranh 2	5.532
- Dự kiến thi công công trình mới	35.290
3- Chi nhánh Tây Nguyên	94.338
- Công trình ALin – Gói 07	21.297
- Công trình ALin – Gói 08	15.644
- Công trình Bình Dương - Gói 28A	2.397
- Dự kiến thi công CT (Tân Mỹ+ Vĩnh Sơn)	55.000
4- Chi Nhánh Miền Bắc	125.482

- CT xử lý nước Thái - Hải Phòng	86.782
- CT Cầu máng	38.700
5- Công ty TVXD	14.000
- Công tác thí nghiệm trên các CT	1.700
- Công tác khoan phụt - Các CT	12.300
- Dự kiến đấu thầu	
6- Kinh doanh dịch vụ, Bất động sản	33.200
- Xí nghiệp Kho vận	5.000
- Dịch vụ Cho thuê Văn phòng TL4	6.200
- Dự án BĐS 4A,4B,41	22.000
II. - CAC CÔNG TY CON	20.000
- Cty CP cung ứng LĐDVXDTL	20.000
- Công ty BĐS – Thủy Lợi 4A, 4B	
III. CAC ĐƠN VỊ LIÊN DOANH	211.632
- Công ty cổ phần XD 43	160.756
- Công ty cổ phần XD 42	876
- Công ty cổ phần XD 48	50.000

III. Các Giải Pháp:

1. Các giải pháp chung

Trong năm 2016 Tổng công ty tập trung vào 3 nội dung chính : thi công, đấu thầu và tăng cường sự ổn định của Tổng công ty.

Từ năm 2016 Tổng công ty hoạt động theo mô hình không còn vốn Nhà nước. Vì vậy phải tăng cường công tác quản lý và đề ra các giải pháp để ổn định Tổng công ty được đặt lên hàng đầu.

- Tập trung các nguồn lực tổ chức sản xuất kinh doanh để đảm bảo các mục tiêu chính và giá trị sản lượng theo kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty năm 2016.

- Tăng cường hơn nữa công tác quản lý, công tác kiểm tra, giám sát tại các công trường.
- Công tác đấu thầu và tìm kiếm việc làm tiếp tục là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2016.
- Nâng cao năng lực quản lý thiết bị, đảm bảo thiết bị hoạt động có hiệu quả, an toàn và tiết kiệm.
- Tiếp tục đầu tư phát triển dịch vụ văn phòng, kinh doanh bất động sản.
- Các gói thầu nhỏ khuyến khích các đơn vị, Chi nhánh giao nhận khoán để tăng hiệu quả, trách nhiệm.

2. Các giải pháp cụ thể.

2.1. Công tác Quản trị kinh doanh:

- Tập trung các nguồn lực tổ chức SXKD đảm bảo hoàn thành các mục tiêu kế hoạch năm 2016.
- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát các Công trình, Chi nhánh trên toàn Tổng công ty, thực hiện nghiêm túc quyết định 72QĐ/TCT-NSPC ngày 26/04/2014.
- Nâng cao năng lực Cán bộ điều hành, quyền lợi gắn liền với trách nhiệm cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu đơn vị.
- Tập trung quản lý công tác nghiệm thu thanh toán thầu phụ, quản lý vật tư, nhiên liệu, chi phí công trường để đảm bảo hiệu quả.
- Thực hiện việc giao khoán cho các Chi nhánh để đảm bảo chủ động, hiệu quả và trách nhiệm.
- Quản lý Đơn giá - Định mức theo quyết định 147QĐ/TCT-HĐQT ngày 21/08/2015.
- Tăng cường công tác nghiệm thu với Chủ đầu tư để thu hồi vốn.
- Các Chi nhánh tăng cường công tác nội nghiệp (Hồ sơ hoàn công, nghiệm thu, chuyển giao đoạn...) để thuận lợi cho việc quyết toán Công trình.

2.2. Đấu thầu:

- Về công tác đấu thầu: Xác định tiếp tục vẫn là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2016. Tiếp tục hoàn thiện bộ máy, nâng cao năng lực đấu thầu, kiểm soát kỹ hồ sơ và giá trị dự thầu phù hợp với thị trường chung, có tính cạnh tranh cao nhưng không quá thấp để tránh rủi ro.
- Kế hoạch năm 2016 là: 501 tỷ đồng, trong đó đã có hợp đồng 374,3 tỷ đồng. Cần 126,7 tỷ phải trúng thầu để đảm bảo kế hoạch.
- Lập kế hoạch đấu thầu cụ thể và phân công các Chi nhánh cập nhật thông tin để tham gia đấu thầu.

- Tiếp xúc: Các Ban quản lý, Chủ đầu tư để nắm bắt kế hoạch đấu thầu các công trình trong ngành năm 2016.

+ Tham gia đấu thầu các dự án chống ngập của Thành phố.

+ Tham gia các dự án thi công giao thông, các dự án thủy điện vừa và nhỏ.

2.3. Công tác thiết bị:

- Nâng cao năng lực quản lý thiết bị: Công tác bảo dưỡng định kỳ, thường xuyên, quản lý công tác sửa chữa, đảm bảo hoạt động hiệu quả, an toàn, tiết kiệm.

- Rà soát toàn bộ Thiết bị theo chủ trương của Tổng công ty: Những thiết bị không cần sử dụng sẽ thanh lý, không để thất thoát, lãng phí.

2.4. Công tác Tài chính:

- Kiểm soát tốt chi phí, quản lý sử dụng vốn an toàn, đúng mục đích, đảm bảo hoạt động SXKD năm 2016 có hiệu quả.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng vốn hiệu quả, kiên quyết trong việc thu hồi và kiểm soát công nợ.

- Thực hiện công tác tiết kiệm trong sản xuất, phương tiện đi lại, chi phí công trường...

- Về nguồn vốn phục vụ thi công:

+ Đảm bảo hạn mức vốn lưu động và hạn mức vốn vay trung, dài hạn để phục vụ thi công.

+ Đảm bảo các hạn mức bảo lãnh để đấu thầu và phục vụ thi công.

2.5. Công tác Nhân sự:

- Chú trọng đội ngũ lao động kỹ thuật, chuyên nghiệp, phát huy sáng kiến và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất.

- Có quy chế trả lương, thưởng phù hợp với tình hình thực tiễn, tạo động lực để tăng năng suất, hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Trong năm 2016: Luật bảo hiểm mới có nhiều thay đổi, ảnh hưởng đến Doanh nghiệp và người lao động. Do vậy nghiên cứu phương án trả lương, bảo hiểm cho phù hợp với quy định của pháp luật. Đây là nhiệm vụ quan trọng năm 2016.

- Rà soát, sắp xếp lại lực lượng cán bộ, nhân viên quản lý của các Ban Tổng công ty và các Chi nhánh, Đơn vị để đáp ứng yêu cầu quản lý trong tình hình mới.

2.6. Công tác đầu tư và dịch vụ:

- Tiếp tục đầu tư các dự án BĐS: Dự án quận 9 và dự án liên danh với Cty 41.

- Phát triển lĩnh vực xuất khẩu lao động: Đây là lĩnh vực sẽ đem lại hiệu quả cao, nếu tổ chức triển khai tốt.

2.7. Một số mục tiêu chính các Công trình trọng điểm năm 2016:

- Các Công trình hoàn thành năm 2016: Công trình Cầu Máng Thanh Hóa, Công trình Năm Cắt – Bắc Kạn, Công trình Alin gói thầu số 8, Công trình Bình Dương – Gói thầu 28A, Công trình Sông Bung 2.

- Công trình vượt lũ: Công trình Alin – Gói thầu số 5.

- Công trình hoàn thiện, bàn giao: Công trình Tả Trạch – Thừa thiên Huế, Công trình Sông Tranh 2 – Gói kiến trúc tổng thể.

- Công trình quyết toán: Hoàn thành quyết toán Công trình Sông Tranh 2, Công trình ĐamBri, thực hiện quyết toán Công trình Tả Trạch, Công trình Sông Bung 2 và một số Công trình khác.

IV. Một số chỉ tiêu tài chính năm 2016:

- Doanh thu dự kiến toàn tổng công ty: 400 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 19,5 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 15,6 tỷ đồng
- Mức cổ tức : 6%-7%

IV. BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015

A. Hoạt động kiểm soát năm 2015:

I/ Hoạt động, thù lao của Ban Kiểm soát:

1/. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Trong năm, Ban kiểm soát đã lập kế hoạch kiểm tra, giám sát và phân công trách nhiệm cho từng thành viên để thực hiện kiểm tra, giám sát theo kế hoạch.

- Đã giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, các Nghị quyết của HĐQT trong năm. Giám sát việc tuân thủ các quy định của Nhà nước, Điều lệ Tổng công ty và các qui chế nội bộ đối với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty.

- Kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư XDCB, trả nợ dài hạn... trong năm.

- Ban Kiểm soát đã cùng tham gia quyết toán từ đầu, từng quý, 6 tháng, năm xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 từ đó phân tích, đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả kinh doanh và khả năng bảo toàn, phát triển vốn của Tổng công ty.

- Định kỳ Ban Kiểm soát tiến hành tổng kết, đánh giá việc kiểm tra, giám sát của mình trong thời gian qua và lên kế hoạch chương trình hoạt động trong thời gian sắp tới. Ngoài ra, Ban Kiểm soát cũng tham gia đầy đủ các cuộc họp điều hành sản xuất kinh doanh của HĐQT, Ban Tổng giám đốc hàng tuần, tháng, quý định kỳ hoặc đột xuất nhằm nắm bắt được thông tin kịp thời và cùng tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến về các hoạt động của Tổng công ty.

2/. Thù lao của Ban Kiểm soát:

Tổng thù lao của Ban kiểm soát năm 2015 là : 327.530.033 đồng

Trong đó :

- Bà Sầm Thị Thu Hương - Trưởng ban: 200.530.563 đồng

- Ông Đào Anh Tuấn - Thành viên 102.999.470 đồng

- Ông Lê Tiến Luận - Thành viên: 24.000.000 đồng (thù lao)

Chi phí cho Ban kiểm soát : 16.478.968 đồng

II/Kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

1/. Tình hình thực hiện Kế hoạch SXKD:

- Nghị Quyết của Đại Hội đồng Cổ đông Tổng công ty số 01 ngày 27/04/2015 đã thông qua kế hoạch SXKD năm 2015, với những chỉ tiêu chính như sau:

+ Doanh thu:	480 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận trước thuế:	19,076 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận sau thuế:	14,88 tỷ đồng.
+ Chia cổ tức năm 2015 :	5 – 6 %

- Tình hình thực hiện thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015:

+ Doanh thu:	338 tỷ đồng.	đạt 70,41 %
+ Lợi nhuận trước thuế:	15,893 tỷ đồng	đạt 83,31 %
+ Lợi nhuận sau thuế:	13,579 tỷ đồng	đạt 91,25 %
+ Chia cổ tức	6%	

2/. Tình hình vay vốn và trả nợ vay :

Trong năm Tổng công ty không vay vốn đầu tư dài hạn chỉ phát sinh vay vốn lưu động phục vụ cho sản xuất kinh doanh

Trong năm đã vay 290,296 tỷ đồng

Trả nợ vay trong năm Tổng công ty đã trả nợ vay 250,935 tỷ đồng

Trong đó trả nợ vay ngắn hạn : 243,103 tỷ đồng

Trả nợ vay dài hạn : 7,832 tỷ đồng

3/ Tình hình vốn điều lệ:

Thực hiện Quyết định số 2419/QĐ-BNN-QLDN ngày 25/06/2015 và Quyết định số 4713/QĐ-BNN-QLDN ngày 13/11/2015 về việc phê duyệt phương án thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty xây dựng thủy lợi 4-CTCP của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn .Đến ngày 31/12/2015 đã thực hiện xong việc thoái vốn Nhà nước nắm giữ tại Tổng công ty xây dựng thủy lợi 4-CTCP .Vốn Nhà nước nắm giữ tại Tổng công ty xây dựng thủy lợi 4-CTCP là 0 đồng chiếm 0% vốn điều lệ.

Kết quả trên đây đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thông báo bằng văn bản số 574/TB –BNN-QLDN ngày 20/01/2016.

4/ Tình hình thoái vốn đầu tư ra ngoài Tổng công ty :

Tổng công ty Xây dựng Thủy lợi 4-CTCP đã thực hiện xong việc bán 81.448 cổ phần Công ty CP Xây dựng 41 do Tổng công ty nắm giữ theo đúng nghị quyết số 208 ngày 03/12/2015 và các qui định hiện hành.

5/ Công tác kế toán và Báo cáo tài chính 2015:

Qua kiểm tra công tác tổ chức kế toán, các chứng từ, hồ sơ sổ sách phát sinh tại đơn vị, chúng tôi nhận thấy:

- Công tác kế toán được tổ chức hợp lý, khoa học đúng qui định. Sang năm 2015 một số chi nhánh của Tổng công ty được hạch toán tập trung tại văn phòng Tổng công ty việc luân chuyển kiểm tra chứng từ từ công trường chi nhánh về văn phòng Tổng công ty đã có tiến triển rõ rệt, nhưng cần nhanh gọn hơn nữa.

- Chứng từ, sổ sách kế toán luân chuyển, lưu trữ gọn gàng, khoa học, cẩn thận. Toàn bộ chứng từ, sổ sách kế toán được thể hiện đầy đủ nên rất thuận tiện cho việc kiểm tra, đối chiếu.

- Đơn vị đã tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt và xác nhận đối chiếu với ngân hàng đầy đủ đúng qui định.

- Đơn vị đã tiến hành đối chiếu công nợ cuối kỳ tương đối đầy đủ và tổ chức kiểm kê khối lượng dở dang, hàng tồn kho, vật tư, tài sản cố định theo đúng qui định hiện hành.

Báo cáo tài chính năm 2015 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) thực hiện, đã phản ánh trung thực hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty Xây dựng Thủy lợi 4-CTCP tại ngày 31/12/2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các qui định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính Tổng hợp. Số liệu bao gồm những chỉ tiêu chính như sau:

a/. Tổng tài sản:	1,018.659	tỷ đồng	gồm:
- Tài sản ngắn hạn:	710.825	tỷ đồng	(69,78 %)
- Tài sản dài hạn:	307.834	tỷ đồng	(30,22 %)
<i>Trong đó TSCĐ hữu hình:</i>	<i>47,354</i>	<i>tỷ đồng</i>	
b/. Tổng nguồn vốn:	1,018.659	tỷ đồng	gồm:
- Nợ phải trả:	796.046	tỷ đồng	(78,14 %)
<i>Trong đó, nợ dài hạn:</i>	<i>377,721</i>	<i>tỷ đồng</i>	
- Vốn chủ sở hữu:	222.613	tỷ đồng	(21,86 %)

III/Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban tổng giám đốc:

- QKua công tác kiểm tra, giám sát Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động của HĐQT đã tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ Tổng công ty bổ sung lần 8 và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015. Hội đồng Quản trị Tổng công ty đã có những chỉ đạo kịp thời, đúng đắn để Tổng công ty thực hiện thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ và thể hiện qua các Nghị quyết, Quyết định, văn bản chỉ đạo của HĐQT. HĐQT Tổng công ty đã ban hành Tập định mức nội bộ số 147QĐ/TCT-HĐQT ngày 21/8/2015 có hiệu lực từ 1/9/2015 thay thế cho Định mức 514 QĐ/TCT-HĐQT ngày 07/12/2009 phù hợp với các qui định mới của Nhà nước trong tình hình thực tế

- Các Nghị Quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện kịp thời, theo đúng yêu cầu. Ban Tổng giám đốc đã ban hành , bổ sung điều chỉnh các qui định về công tác quản lý giám sát các công trường, nghiệm thu, hợp đồng thanh toán với thầu phụ thuê ngoài, tiền lương cũng như nhiệm vụ của các Ban chức năng phù hợp với qui mô và tình hình thực tiễn của Tổng công ty. Công tác điều hành của Ban tổng giám đốc có sự năng động và cẩn trọng cần thiết từ đó thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, đem lại lợi ích cho các cổ đông.

IV/. Sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông :

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của mình. Định kỳ hàng tuần, tháng quý Ban Kiểm soát đều được mời tham gia tất cả các cuộc họp tuần, tháng quý hoặc đột xuất của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, được cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu, hồ sơ tham gia góp ý kiến đóng góp về công việc điều hành quản lý phát triển sản xuất, về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Ban Kiểm soát đã thông báo cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc về kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2015. Ban kiểm soát luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ, phối hợp trong việc kiểm tra, giám sát về kiểm soát nội bộ, phối hợp trong việc quản lý vốn chủ sở hữu

- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và các văn bản điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc đều được gửi cho Ban kiểm soát và có sự phối hợp kiểm tra nhằm phục vụ cho việc điều hành hoạt động SXKD được tốt hơn. Ban kiểm soát nhất trí với kết luận của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh của các công trường chi nhánh trong năm 2015 và các biện pháp xử lý tháo gỡ trong công tác quản lý.

- Báo cáo tài chính hàng quý, của các chi nhánh công trường Tổng công ty đều được Ban kiểm soát xem xét. Báo cáo tài chính năm 2015 Ban kiểm soát đã kiểm tra trước khi trình HĐQT phê duyệt và kiểm toán độc lập kiểm toán.

- Đối với cổ đông năm 2015 Ban kiểm soát không nhận được thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông , hoặc nhóm cổ đông , có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo qui định của điều lệ và luật Doanh nghiệp.

V/ Nhận xét đánh giá và kiến nghị:

1/. Nhận xét đánh giá:

Năm 2015 là năm tiếp tục khó khăn trong tình hình chung của nền kinh tế cả nước, với sự linh hoạt trong quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và sự nỗ lực cố gắng của toàn thể CBCNV để thực hiện kế hoạch mà Đại hội cổ đông đã thông qua.

Bên cạnh những thuận lợi như đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý điều hành có nhiều kinh nghiệm qua nhiều công trình lớn, kỹ thuật phức tạp, cường độ thi công lớn, tiến độ căng thẳng, năng lực thiết bị xe máy đa dạng hoạt động ổn định còn có những khó khăn, các dự án sử dụng vốn Ngân sách bị hạn chế, công tác đấu thầu ngày càng cạnh tranh quyết liệt nên tìm kiếm các công trình mới gặp nhiều khó khăn, chủ đầu tư yêu cầu ngày càng cao phải có xác nhận số dư tiền gửi Ngân hàng lớn mới được tham gia sơ tuyển và đấu thầu. Một số công trình đã trúng thầu và được giao thầu nhưng chủ đầu tư chưa có vốn nên không thể triển khai thi công trong năm 2015.

Trong năm 2015 đã trúng thầu một số công trình với tổng giá trị 259,58 tỷ. Mặt khác các dự án thuộc ngành nghề sở trường (xây dựng thủy điện, thủy lợi) ngày càng thu hẹp. Nhưng Tổng công ty vẫn giữ được tình hình tài chính ổn định. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu đạt 0,4 % (theo nghị quyết là 0,31%). Chia cổ tức đạt 6%. Tổng công ty tiếp tục thi công một số công trình và tiếp tục đấu thầu các công trình trong và ngoài ngành tạo việc làm, ổn định Tổng công ty tăng thu nhập cho người lao động. Xây dựng khai thác quản lý cao ốc, văn phòng cho thuê đã đi vào ổn định mở ra hướng đi mới trong việc phát triển và đa dạng hóa ngành nghề.

- Trong năm, đơn vị căn cứ vào quy định tính lương và kế hoạch quỹ lương để thực hiện chi trả tiền lương đầy đủ và kịp thời cho người lao động.

- Trong năm 2015 đơn vị đã thực hiện phân phối lợi nhuận 2014 theo đúng Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2015 đã thông qua.

- Sau khi thẩm định, xem xét Báo cáo tài chính năm 2015 của đơn vị, Ban kiểm soát nhận thấy:

Báo cáo tài chính năm 2015 của Tổng Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty Xây dựng thủy lợi 4-CTCP tại

ngày 31/12/2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và được gửi cho các cơ quan chức năng đúng thời gian quy định.

2/. Kiến nghị:

- Trong năm 2016 Tổng công ty cần thực hiện nghiêm qui chế quản lý vật tư, thiết bị, tiền lương, khối lượng dở dang, tăng cường công tác thu hồi vốn từ chủ đầu tư, giảm lãi vay để hạn chế rủi ro trong kinh doanh.

- Tăng cường công tác đối chiếu thu hồi công nợ trong và ngoài Tổng công ty đảm bảo các tài khoản công nợ phải được đối chiếu trên 90%.

- Nhưng trên hết vẫn là công tác quản lý các công trình đang thi công không lỗi và đảm bảo có dự phòng đến khi tổng quyết toán vẫn gánh chịu được các khoản cắt giảm của chủ đầu tư.

VII/ Kế hoạch công tác trong năm 2016 :

Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Tổng công ty.

Trong năm 2016 Ban Kiểm soát sẽ duy trì công tác kiểm soát định kỳ theo điều lệ của Tổng công ty và qui chế hoạt động của Ban, đảm bảo hoạt động của Tổng công ty luôn tuân thủ các qui định của pháp luật, Luật doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông góp phần cho Tổng công ty ngày càng phát triển, đạt hiệu quả kinh doanh cao, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và người lao động.

IV. NHÂN SỰ VÀ THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

NGUỒN NHÂN LỰC VÀ CHÍNH SÁCH ĐÃI NGỘ

Tổng Công ty luôn ý thức được tầm quan trọng của yếu tố con người trong chiến lược phát triển công ty. Trong năm 2015, mặc dù kết quả kinh doanh khó khăn nhưng Tổng Công ty vẫn luôn đảm bảo tốt cuộc sống về vật chất lẫn tinh thần cho toàn thể cán bộ nhân viên thông qua hệ thống phúc lợi tiền lương, tiền thưởng, chế độ đào tạo về năng lực chuyên môn cũng như năng lực quản lý và các chế độ phúc lợi khác. Trong năm 2015, mức lương bình quân là 4,572 triệu đồng/người/tháng. Đến thời điểm 31/12/2015 đội ngũ nhân sự của Tổng công ty là 567 người.

Nhằm mục tiêu hoàn thiện hơn nữa công tác quản lý, nâng cao hơn nữa tính hiệu quả trong việc phối hợp làm việc giữa các phòng ban, Tổng Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện các quy trình, quy chế nhằm nâng cao các quyền lợi cũng như trách nhiệm của từng phòng ban, đảm bảo sự nhất quán, phối hợp đồng bộ nhằm giảm thiểu chi phí gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

THÔNG TIN CHUNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY

Tổng Công ty không có cổ đông sáng lập. Tính đến thời điểm 16/3/2016, cơ cấu cổ đông của Tổng Công ty như sau:

Nội dung	Số lượng CP	Tỷ lệ (%)
Tổng vốn chủ sở hữu:	16.008.338	100%
Phần vốn Nhà nước	0	0%
Cổ phiếu quỹ	1.350.000	8,4%
Cổ đông khác	14.658.338	91,6%
<i>Trong đó: Người nước ngoài</i>	-	-

CỔ ĐÔNG TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BKS, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Họ tên	Địa chỉ	Số lượng CP	Tỷ lệ (%)	Số lượng CP đại diện Nhà nước	Tỷ lệ (%)
Hội đồng quản trị					
Lê Quang Thế	C1 cư xá 307, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh	773.058	4,83%		
Phạm Hữu Lạc	44/33 Đường 7, Hiệp Bình Chánh Quận Thủ Đức TPHCM	105.765	0,66%		
Đình Văn Vân	215/83 Nguyễn Xí, P13, Q.Bình Thạnh - Tp.Hồ Chí Minh	526.069	3,29%		
Nguyễn Văn Thạc	18 đường 17, khu phố 1, P. Linh Đông. Quận Thủ Đức, TPHCM	52.362	0,33%	-	-
Hoàng Đình Trí	159/1/35 Trần Văn Đang Quận 3 TPHCM	0	0	2.713.198	16,9%
Ban Kiểm soát					
Sầm Thị Thu Hương	201/62 Nguyễn Xí Phường 26, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	16.354	0,1%	-	-
Đào Anh Tuấn	3F Ngô Tất Tố, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	3594	0,02%	-	-
Lê Tiến Luận	3A Trần Khánh Dư, Phường Tân Định, Quận 1 Tp. Hồ Chí Minh	-	-	-	-
Ban TGD					
Phạm Hữu Lạc	44/33 Đường 7, Hiệp Bình Chánh Quận Thủ Đức TPHCM	105.765	0,66%		
Chu Quang Tuấn	L20, cu xa Lik Sin, duong 11, P. Bình An, Q2, TP.HCM	356.885	2,23%	-	-
Lê Vũ Hùng	50/7 Võ Văn Kiệt, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM	153.117	0,96%	-	-
Nguyễn Văn Thạc	18 đường 17, khu phố 1, P. Linh Đông. Quận Thủ Đức, TPHCM	52.362	0,33%		
Đình Văn Vân	215/83 Nguyễn Xí, P13, Q.Bình Thạnh - Tp.Hồ Chí Minh	526.069	3,29%		

V. DANH SÁCH CÁC CÔNG TY LIÊN QUAN

CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT

Hiện nay Tổng Công ty có 2 công ty liên kết:

Tên Công ty	Vốn góp	Địa chỉ	Ngành nghề
Công ty Cổ phần Xây dựng 43	5.183.905.000	44 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Bình Thạnh TP.HCM	Xây dựng cơ bản
Công ty Cổ phần Xây dựng Thủy lợi 42	4.421.584.724	10A/29 An Bình, Dĩ An, Bình Dương	Xây dựng cơ bản

CÁC CÔNG TY CON

Hiện nay Tổng Công ty có 3 công ty con:

Tên Công ty	VĐL (tỷ đ)	Tỷ lệ góp vốn	Địa chỉ	Ngành nghề
Công ty CP Đầu tư BĐS Thủy lợi 4B	6,00	51%	205A Nguyễn Xí, Phường 26, Bình Thạnh TP.HCM	Kinh doanh Bất động sản
Công ty CP Đầu tư BĐS Thủy lợi 4A	150,00	51,0%	205A Nguyễn Xí, Phường 26, Bình Thạnh TP.HCM	Kinh doanh Bất động sản
Công ty cổ phần cung ứng lao động DV&XD TL	3.06	51,0%	205A Nguyễn Xí P26 Bình Thạnh TP HCM	Cung ứng lao động , xây dựng, dịch vụ